

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT  
☞ ☼ ☚



GIÁO TRÌNH  
**LÝ THUYẾT TÀI CHÍNH**  
**TIỀN TỆ**

NGUYỄN NGỌC HẠNH

2001

## MỤC LỤC

Phần 1: TIỀN TỆ VÀ SỰ LƯU THÔNG TIỀN TỆ.....	9
Chương 1: Đại Cương Về Tiền Tệ .....	9
1.1 Sự ra đời của tiền tệ. ....	9
1.1.1 Sự xuất hiện của tiền tệ. ....	9
1.1.2 Tiền tệ là gì?.....	9
1.2 Chức năng và vai trò của tiền tệ.....	10
1.2.1 Chức năng của tiền tệ: .....	10
a. Chức năng đo lường giá trị (standard of value). ....	10
b. Chức năng phương tiện trao đổi (Medium of Exchange) .....	11
c. Chức năng phương tiện thanh toán hoãn hiệu (medium of deferred payments) .....	11
d. Chức năng phương tiện tồn trữ (Store of value/store of purchasing power). ....	11
1.2.2 Vai trò của tiền tệ.....	12
a/ Giai đoạn của phái “Trọng thương” (Merchantilism) - thế kỷ 16.....	12
b/ Giai đoạn của phái “Trọng nông” (Physiocratism)- thế kỷ 17 –19.....	12
c/ Giai đoạn của trường phái Keynesian và post Keynesian – từ giữa thế kỷ 19 về sau.....	13
1.3 Các hình thái tiền tệ. ....	13
1.3.1 Hoá tệ (commodity money) .....	13
1.3.2 Tín tệ (Token money).....	14
1.3.3 Bút tệ (Bank money) .....	14
1.3.4 Tiền điện tử (electronic money) .....	15
1.4 Khối tiền tệ. ....	15
1.5 Bản vị tiền tệ.....	16
1.5.1 Bản vị vàng/bạc –Kim bản vị (Gold/silver standard).....	16
1.5.2 Chế độ kim bản vị mới (đây là những biến thể của chế độ kim bản vị) ..	16
1.5.3 Ngoại tệ bản vị (foreign exchange standard).....	16
Chương 2. Sự Lưu Thông Tiền tệ và Các Tác Động Hỗ Tương. ....	17
2.1 Sự cung ứng tiền tệ.....	17
2.1.1 Việc phát hành tiền .....	17
a/ Việc phát hành tiền tệ của ngân hàng trung ương.....	17
b/ Các cách phát hành tiền của ngân hàng trung ương.....	18
2.1.2 Số cung tiền tệ và hiệu ứng thừa số nhân tiền tệ. ....	19
a/ Một số khái niệm. ....	19
b/ Sự gia tăng khối tiền tệ qua hệ thống ngân hàng.....	20
c. Hiệu ứng thừa số nhân. ....	22
2.2 Số cầu tiền tệ .....	22
2.2.1 Qui luật lưu thông tiền tệ của Marx (1818-1883) .....	22
2.2.2 Phương Trình Trao Đổi và Vận Tốc lưu thông tiền tệ.....	23
a. Phương trình trao đổi.....	23
b. Vận tốc lưu thông tiền tệ. ....	23
2.2.3 Phương trình Cambridge (phương trình dư số tiền mặt).....	24

2.2.4 Trường phái Keynes về nhu cầu về tiền tệ.....	24
a. Lý do giao dịch (Transaction demand for money).....	24
b. Lý do dự phòng (precautionary demand).....	24
c. Lý do đầu tư (Investment).....	25
2.2.5 Thuyết định lượng tiền tệ hiện đại của Milton Friedman.....	25
2.2 Những yếu tố tác động lên việc lưu thông tiền tệ.....	25
2.2.1 Số cầu tiền tệ.....	25
2.2.2 Lãi suất.....	26
a/ Lãi suất ngân hàng:.....	26
b/ lãi suất trên thị trường tiền tệ.....	26
c/ Lãi suất trên thị trường tài chính.....	26
d/ Lãi suất danh nghĩa và lãi suất thực.....	26
2.3 Tiền tệ và giá cả.....	27
2.3.1 Giá trị quốc nội của tiền tệ.....	27
2.3.2 Lạm phát và giảm phát.....	27
a. Lạm phát và giảm phát là gì?.....	27
b. Nguyên do của lạm phát.....	28
c. Hậu quả của lạm phát.....	28
d. Biện pháp chống lạm phát.....	29
2.4 Chính sách tiền tệ.....	29
2.4.1 Những mục tiêu của chính sách tiền tệ.....	29
a. Mục tiêu tiền tệ:.....	29
b. Mục tiêu kinh tế:.....	29
2.4.2 Các công cụ của chính sách tiền tệ.....	30
a. Đối với ngân hàng thương mại và thị trường tiền tệ.....	30
b. Đối với thị trường ngoại hối.....	30
c. Sự phối hợp giữa chính sách tiền tệ và chính sách tài chính.....	30
Chương 3. Tín Dụng.....	31
3.1 Sự ra đời và phát triển của tín dụng.....	31
3.1.1 Tín dụng là gì?.....	31
3.1.2 Sự phát triển của tín dụng.....	31
a/ Thời kỳ cổ đại và trung cổ (Cho vay nặng lãi).....	31
b/ Tín dụng trong nền kinh tế thị trường.....	32
3.2 Bản chất và chức năng của tín dụng.....	32
3.2.1 Bản chất của tín dụng:.....	32
3.2.2 Chức năng của tín dụng.....	33
a/ Chức năng tập trung và phân phối vốn tiền tệ theo nguyên tắc có hoàn trả.....	33
b/ Chức năng tiết giảm việc lưu thông tiền mặt.....	33
c/ Chức năng phản ánh và kiểm soát quá trình hoạt động của nền kinh tế....	34
3.3 Các hình thức tín dụng.....	34
3.3.1 Phân biệt theo thời hạn tín dụng: có 3 loại tín dụng.....	34
a/ Tín dụng ngắn hạn:.....	34
b/ Tín dụng trung hạn:.....	34
c/ Tín dụng dài hạn:.....	34

3.3.2 Phân biệt theo đối tượng tín dụng: gồm hai loại.....	34
a/ Tín dụng vốn lưu động:.....	34
b/ Tín dụng vốn cố định:.....	34
3.3.3 Phân biệt theo mục đích sử dụng vốn: gồm hai loại.....	35
a/ Tín dụng sản xuất và lưu thông hàng hoá:.....	35
b/ Tín dụng tiêu dùng:.....	35
3.3.4 Phân biệt theo chủ thể tín dụng: gồm 3 loại. ....	35
a/ Tín dụng thương mại:.....	35
b/ Tín dụng ngân hàng:.....	36
c/ Tín dụng nhà nước:.....	36
3.4 Lãi suất tín dụng và tác động của nó trong nền kinh tế.....	37
3.4.1 Phân biệt giữa lợi tức tín dụng và lãi suất tín dụng.....	37
3.4.2 Các loại lãi suất.....	37
a/ Phân loại theo nguồn sử dụng:.....	37
Gồm hai loại.....	37
b/ Phân loại theo giá trị thực:.....	38
c/ Phân loại theo thời gian:.....	38
d/ Phân loại theo tiền.....	38
e/ Phân loại theo phương pháp tính lãi: gồm hai loại.....	39
3.4.3 Các yếu tố ảnh hưởng đến lãi suất:.....	39
Phần 2: LÝ THUYẾT TÀI CHÁNH.....	40
Chương 4: Tài Chánh và Hệ Thống Tài Chánh.....	40
4.1 Lịch sử phát triển của tài chánh.....	40
4.1.1 Khái niệm về tài chánh.....	40
a/ Hoạt động tài chánh:.....	40
b/ Sự ra đời và phát triển của tài chánh gắn liền với sự ra đời và phát triển của nền kinh tế hàng hoá-tiền tệ.....	40
4.1.2 Bản chất của tài chánh.....	41
4.2 Các chức năng của tài chánh.....	42
4.2.1 Chức năng tổ chức vốn.....	42
4.2.2 Chức năng phân phối.....	42
4.2.3 Chức năng giám đốc.....	43
4.3 Hệ thống tài chánh.....	44
4.3.1 Hệ thống tài chánh trong nền kinh tế hoạch định.....	44
4.3.2 Hệ thống tài chánh trong nền kinh tế thị trường.....	45
a/ Tài chánh công:.....	45
b/ Tài chánh tư:.....	45
4.4 Vai trò của tài chánh trong nền kinh tế thị trường.....	48
4.4.1 Tài chánh là công cụ phân phối sản phẩm quốc dân.....	48
4.4.2 Tài chánh là công cụ quản lý và điều tiết vĩ mô nền kinh tế.....	48
Chương 5. Tài chánh nhà nước.....	50
5.1 Ngân sách nhà nước.....	50
5.1.1 Khái niệm về ngân sách nhà nước.....	50
5.1.2 Bản chất của ngân sách nhà nước.....	50
5.1.3 Vai trò của ngân sách trong nền kinh tế thị trường.....	51

5.2 Hệ thống ngân sách của nhà nước. ....	52
5.2.1 Khái niệm về hệ thống ngân sách của nhà nước. ....	52
5.2.2 Nguyên tắc quản lý ngân sách nhà nước: .....	52
a/ Nguyên tắc quản lý ngân sách nhà nước trong nền kinh tế thị trường. ....	52
b/ Ở Việt nam: .....	52
5.2.3 Hệ thống ngân sách nhà nước Việt nam. ....	52
5.2.4 Vai trò của các cấp ngân sách. ....	53
a/ Vai trò của ngân sách trung ương: .....	53
b/ Vai trò của ngân sách địa phương: .....	53
5.2.5 Kho bạc nhà nước. ....	54
5.2.6 Phân cấp quản lý ngân sách ở Việt nam. ....	54
a/ Khái niệm phân cấp quản lý ngân sách. ....	54
b/ Các nguyên tắc phân cấp quản lý ngân sách. ....	55
c/ Sự phân cấp thu-chi giữa các cấp ngân sách. ....	55
5.3 Các nguồn thu và khoản chi của ngân sách. ....	59
5.3.1 Thu ngân sách nhà nước. ....	59
a/ Bản chất của việc thu ngân sách nhà nước. ....	59
b/ Vai trò của việc thu ngân sách nhà nước. ....	59
c/ Cơ cấu thu ngân sách nhà nước. ....	59
d/ Phân loại thu ngân sách nhà nước. ....	60
5.3.2 Thuế .....	60
a/ Khái niệm về thuế: .....	60
b/ Khái niệm phí và lệ phí: .....	61
c/ Sự giống nhau và khác nhau của thuế, phí và lệ phí. ....	61
d/ Vai trò của thuế trong nền kinh tế thị trường. ....	61
e/ Các yếu tố cấu thành của thuế: .....	62
f/ Phân loại thuế. ....	62
g/ Hệ thống thuế hiện hành ở Việt nam. ....	62
5.3.3 Chi ngân sách nhà nước: .....	64
a/ Khái niệm: .....	64
b/ Vai trò của chi ngân sách với quá trình phát triển kinh tế. ....	65
c/ Phân loại chi ngân sách nhà nước. ....	65
5.4 Cân đối ngân sách. ....	66
Bài Đọc Thêm .....	67
Thuốc Nào Cho Căn Bệnh Về Tài Chính ? .....	67
Chương 6. Tài chính doanh nghiệp. ....	71
6.1 Bản chất và chức năng của tài chính doanh nghiệp. ....	71
6.1.1 Một số loại hình doanh nghiệp .....	71
a/ Công ty quốc doanh: .....	71
b/ Công ty tư nhân: .....	71
6.1.2 Bản chất của tài chính doanh nghiệp. ....	72
6.1.3 Chức năng của tài chính doanh nghiệp. ....	73
a/ Chức năng tổ chức vốn: .....	73
b/ Chức năng phân phối: .....	73
c/ Chức năng giám đốc. ....	74

6.1.4 Các nhân tố ảnh hưởng đến tổ chức tài chính doanh nghiệp.....	74
6.2 Nguồn vốn của doanh nghiệp.....	75
6.2.1 Khái niệm về vốn.....	75
a/ Về phương diện kỹ thuật: .....	75
b/ Về phương diện tài chính:.....	75
6.2.2 Phân loại vốn.....	76
a/ Căn cứ vào nội dung vật chất.....	76
b/ Căn cứ vào hình thái biểu hiện. ....	76
c/ Căn cứ vào phương thức luân chuyển giá trị. ....	76
d/ Căn cứ vào thời hạn luân chuyển.....	76
6.2.3 Nguồn hình thành vốn. ....	76
a/ Nguồn vốn chủ sở hữu: .....	76
b/ Nguồn vốn vay: .....	77
6.3 Tài sản của doanh nghiệp.....	78
6.3.1 Tài sản cố định .....	78
a/ Khái niệm.....	78
b/ Phân loại tài sản cố định: .....	78
c/ Cơ cấu tài sản cố định:.....	78
d/ Khấu hao tài sản cố định: .....	79
6.3.2 Tài sản lưu động. ....	80
a/ Khái niệm:.....	80
b/ Phân loại TSLĐ.....	80
c/ Cơ cấu TSLĐ:.....	80
6.4 Các yếu tố trong hoạt động của doanh nghiệp.....	81
6.4.1 Chi phí và giá thành của sản phẩm.....	81
a/ Chi phí hoạt động của doanh nghiệp.....	81
b/ Giá thành sản phẩm. ....	82
6.4.2 Thu nhập và lợi nhuận của doanh nghiệp .....	82
a/ Thu nhập của doanh nghiệp.....	82
b/ Lợi nhuận của doanh nghiệp. ....	83
c/ Tỷ suất lợi nhuận: .....	84
d/ Phân phối lợi nhuận: .....	84
6.5 Cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước.....	85
6.5.1 Mục tiêu của quá trình cổ phần hoá. ....	85
a/ Trong phạm vi doanh nghiệp:.....	85
b/ Đối với toàn xã hội: .....	85
6.5.2 Những điều kiện cần và đủ để tiến hành cổ phần hoá.....	85
a/ Các điều kiện kinh tế:.....	85
b/ Các điều kiện pháp lý:.....	85
c/ Những điều kiện đặc thù của doanh nghiệp. ....	86
6.5.3 Lựa chọn phương thức cổ phần hoá.....	86
6.5.5 Đối tượng CHP. ....	86
Chương 7. Quỹ Dự Trữ và Bảo Hiểm. ....	87
7.1 Ý nghĩa của quỹ dự trữ và bảo hiểm trong nền kinh tế thị trường. ....	87
7.2 Các loại quỹ dự trữ.....	87

7.2.1 Quỹ dự trữ tập trung: .....	87
7.2.2 Quỹ dự trữ không tập trung.....	88
7.3 Hoạt động bảo hiểm.....	88
7.3.1 Khái niệm.....	88
7.3.2 Vai trò của công ty bảo hiểm.....	88
7.3.3 Các thành phần tham gia trong bảo hiểm.....	89
7.3.4 Các hình thức bảo hiểm.....	89
7.3.5 Tái bảo hiểm.....	90
7.4 Một số loại hình bảo hiểm do nhà nước tổ chức.....	91
7.4.1 Bảo hiểm xã hội.....	91
7.4.2 Bảo hiểm y tế.....	91
Chương 8: Quan Hệ Tài Chánh Quốc Tế.....	92
8.1 Hệ thống tài chánh quốc tế.....	92
8.1.1 Cán cân thu chi quốc tế:.....	92
8.1.2 Cán cân thanh toán (balance of payment BOP):.....	92
8.2 Thị trường ngoại hối và Tỷ giá hối đoái.....	94
8.2.1 Thị trường ngoại hối.....	94
8.2.2 Khái niệm về tỷ giá hối đoái:.....	94
8.2.3 Phân loại tỷ giá hối đoái:.....	95
8.2.4 Tác động của tỷ giá hối đoái.....	96
a/ Tác động của tỷ giá hối đoái:.....	96
b/ Tỷ giá hối đoái trong dài hạn.....	96
c/ Tỷ giá hối đoái trong ngắn hạn.....	97
8.2.2 Các hệ thống tỷ giá hối đoái.....	97
a/ Chế độ kim bản vị:.....	97
b/ Hệ thống tỷ giá cố định Bretton Woods.....	98
c/ Hệ thống tỷ giá thả nổi có quản lý.....	98
8.2.5 Các biện pháp điều chỉnh tỷ giá hối đoái của chính phủ:.....	99
a/ Thay đổi lãi suất chiết khấu:.....	99
b/ Chính sách hối đoái.....	99
c/ Quỹ dự trữ bình ổn tỷ giá.....	99
d/ Phá giá tiền tệ.....	99
e/ Bán phá giá (dumping).....	99
f/ Nâng giá tiền tệ.....	99
Chương 9. Thị Trường Tài Chánh.....	100
9.1 Khái niệm về thị trường tài chánh.....	100
9.1.1 Khái niệm.....	100
9.1.2 Vị trí và vai trò của thị trường tài chánh.....	100
9.2 Cấu trúc của thị trường tài chánh.....	102
9.2.1 Phân loại theo phương pháp vay vốn:.....	102
9.2.2 Phân loại theo cách phát hành:.....	102
a/ Thị trường sơ cấp (primary market):.....	102
b/ Thị trường thứ cấp (secondary market):.....	102
9.2.3 Phân loại theo kỳ hạn của những chứng khoán được mua bán:.....	103
9.3 Chức năng của những định chế tài chánh trung gian:.....	104

---

9.4 Các công cụ của thị trường tài chính.....	104
9.4.1 Các công cụ của thị trường tiền tệ.....	104
9.4.3 Các công cụ trên thị trường chứng khoán:.....	105
a/ Cổ phiếu (Share/stock). ....	105
b/ Trái phiếu công ty (Corporate bond).....	105
c/ Trái phiếu kho bạc (Treasury bond).....	105
d/ Trái phiếu đô thị (Municipal bonds).....	105
e/ Công trái nhà nước (State bond).....	105
f/ Trái phiếu cầm cố (Mortgage bond).....	105
g/ Công cụ có nguồn gốc chứng khoán (derivatives). ....	105
9.4.4 Các chủ thể tham gia thị trường chứng khoán.....	106
a/ Người phát hành chứng khoán:.....	106
b/ Người trung gian.....	106
c/ Người kiểm soát. ....	106
d/ Nhà đầu tư. ....	106
Các Bài Đọc Thêm .....	107
Lãi suất huy động USD liên tục tăng, tại sao?.....	107



## PHẦN 1: TIỀN TỆ VÀ SỰ LƯU THÔNG TIỀN TỆ

### CHƯƠNG 1: ĐẠI CƯƠNG VỀ TIỀN TỆ

#### 1.1 Sự ra đời của tiền tệ.

##### 1.1.1 Sự xuất hiện của tiền tệ.

“Tiền tệ là một phạm trù kinh tế, đồng thời cũng là phạm trù lịch sử. Sự xuất hiện của tiền tệ là một phát minh của con người trong lãnh vực kinh tế. Nó đã thúc đẩy nhanh chóng các hoạt động giao lưu kinh tế và làm thay đổi bộ mặt của nền kinh tế-xã hội”

Trong nền kinh tế sơ khai, khi con người còn tự kiếm ăn bằng cách săn bắt, hái lượm và trao đổi trực tiếp các sản vật với nhau thì chưa có tiền tệ. Tiền tệ xuất hiện khi con người biết dùng một thứ hàng hoá nào đó làm trung gian cho các cuộc trao đổi.

Có nhiều quan điểm về sự ra đời của tiền tệ:

“Tiền tệ là kết quả tất yếu của quá trình trao đổi hàng hoá” (Adam Smith, D. Ricardo)

“Tiền tệ là một sự kiện có tính chất tâm lý” (hai nhà kinh tế học Đức W Gherlop và C. Smondest 1966).

“Tiền tệ là sản phẩm tự phát của nền kinh tế hàng hóa, sản phẩm của sự phát triển các hình thái giá trị, đồng thời cũng là sản phẩm của sự phát triển của lao động tư nhân và lao động xã hội trong hàng hóa. Sự ra đời và tồn tại của tiền tệ gắn liền với nền sản xuất và trao đổi hàng hóa” (Mac)

##### 1.1.2 Tiền tệ là gì?

Tiền tệ là một khái niệm rất quen thuộc trong đời sống kinh tế xã hội, nhưng khó có thể đưa ra một khái niệm thống nhất về tiền tệ.

“Tiền tệ là đơn vị đo lường giá trị và bảo tồn giá trị”

“Tiền tệ là một tài sản trao đổi thường được chấp nhận trong một cộng đồng thanh toán” (Raymond Base- Nhà kinh tế học người Pháp)

“Tiền tệ là vật được chấp nhận trong trao đổi hoặc thanh toán nợ” (Lowell Harris- Nhà kinh tế học người Mỹ)

“Tiền là thứ hàng hoá đặc biệt, tách khỏi hàng hoá bình thường, dùng làm vật ngang giá chung để thể hiện và đo lường giá trị của mọi loại hàng hoá. Nó trực tiếp

thể hiện lao động xã hội và biểu hiện quan hệ sản xuất trong nền kinh tế hàng hóa” (Mac).

Người ta thường cho rằng “tiền tệ là vật được chấp nhận trong việc thanh toán cho hàng hoá hay dịch vụ và chấp nhận trong việc thanh toán nợ”. Theo quan niệm như vậy, yếu tố về lòng tin và yếu tố tâm lý gắn liền với tiền tệ. Tiền là thứ mà người ta tin rằng người khác sẽ chấp nhận để thanh toán. Nhưng điều gì khiến cho người ta chấp nhận một vật như vậy trong thanh toán? Thứ nhất nó phải có giá trị để có thể tin tưởng rằng nó sẽ bảo tồn được giá trị hay sức mua trong dài hạn. Thứ hai, sự tin tưởng này còn phải dựa trên một sự đảm bảo rằng chỉ có chỉ có một số lượng hạn chế vật đó được dùng như tiền (giới hạn về số lượng). Thứ ba, vật dùng làm tiền phải có hình thức tiện lợi, thiết thực, có thể chia nhỏ sao cho thích ứng với nhiều loại hàng hoá và bền theo thời gian.

## **1.2 Chức năng và vai trò của tiền tệ.**

### **1.2.1 Chức năng của tiền tệ:**

Có nhiều quan điểm về chức năng của tiền tệ:

- Phần lớn các nhà kinh tế học cho rằng, tiền tệ có 4 chức năng: đo lường giá trị, làm trung gian trao đổi, bảo tồn giá trị, và làm phương tiện thanh toán hoãn hiệu.
- Theo Mac, khi giả định vàng là hàng hoá tiền tệ, ông cho rằng tiền tệ có 5 chức năng: thước đo giá trị, phương tiện lưu thông, phương tiện thanh toán, phương tiện cất giữ, và tiền tệ thế giới.

#### ***a. Chức năng đo lường giá trị (standard of value).***

Khi làm chức năng này, tiền tệ biểu hiện giá trị của hàng hoá dưới hình thức giá cả. Để có thể biểu hiện giá trị của hàng hoá thì bản thân tiền cũng phải có giá trị nội tại, giá trị này có thể là giá trị thực (là giá trị do công dụng kinh tế hoặc tính chất quý hiếm) hoặc giá trị ý niệm (giá trị do con người gán cho nó). Để đo lường giá trị thì tiền tệ cũng phải được đo lường, nghĩa là phải có tiêu chuẩn về giá cả. Tiêu chuẩn giá cả là đơn vị đo lường tiền tệ.

Ngày nay mỗi quốc gia đều xem quyền định ra đơn vị tiền tệ là quyền tối thượng, thuộc chủ quyền tiền tệ quốc gia. Một khi chính phủ đã chọn và định nghĩa đơn vị tiền tệ của quốc gia mình, về mặt pháp lý, nó có một giá trị chính thức và hiệu lực giải trái vô hạn (legal tender) trong quốc gia đó. Nghĩa là nó được sử dụng rộng rãi trong mọi giao dịch. Tuy nhiên, đây mới chỉ là điều kiện cần, còn điều kiện đủ là phải được dân chúng chấp nhận sử dụng. Muốn được dân chúng chấp nhận, tiền tệ phải có giá trị ổn định lâu dài tức là có sức mua bền vững theo thời gian. Trong lịch